

Phụ lục II
DANH SÁCH ĐỘI LẤY MẪU HÀI CỐT LIỆT SĨ SỐ 2
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ, ngày tháng 6 năm 2026 của Ban Chỉ đạo 515 tỉnh)

I. CHỈ HUY ĐỘI

1. Thiếu tá Châu Hoàng Nam, Trưởng ban Chính sách, Phòng Chính trị, Bộ CHQS tỉnh - Đội trưởng.
2. Thiếu tá Đặng Văn Giang, Trưởng ban Pháo Binh, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh - Đội phó.

II. TỔ TUYÊN TRUYỀN, NGHI LỄ, KHÁNH TIẾT, DÂN VẬN

1. Thượng úy Trương Văn Tài, Trợ lý Chính sách, Phòng Chính trị, Bộ CHQS tỉnh - Tổ trưởng.
2. Thiếu tá QNCN Nguyễn Lê Phương Vũ, Đội trưởng đội chiếu phim, Phòng Chính trị, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.
3. Chính trị viên phó, Ban CHQS cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
4. Công chức, viên chức Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
5. Công chức, viên chức Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.

III. TỔ KHAI QUẠT

1. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Tổ trưởng.
2. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
3. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
4. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
5. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.

IV. TỔ Y TẾ LẤY MẪU

1. Thiếu tá QNCN Ngô Phương Vũ, Bác sĩ, Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 3 - Kiên Lương, Bộ CHQS tỉnh - Tổ trưởng.
2. Thiếu tá QNCN Trần Văn Nhật, Bác sĩ, Bệnh xá Cơ sở 1, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.
3. Thiếu tá QNCN Nguyễn Tấn Toàn, Y sĩ, Bệnh xá Cơ sở 1, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.

V. TỔ SỔ HÓA, SỬ DỤNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ THÔNG TIN MẪU HÀI CỐT LIỆT SĨ

1. Thiếu tá QNCN Nguyễn Việt Nhân, Nhân viên, Ban Thông tin, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh - Tổ trưởng.
2. Thiếu tá QNCN Chao Hải, Nhân viên Văn thư Lưu trữ, Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 4 - Phú Quốc, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.

3. Trung úy QNCN Nguyễn Hữu Thông, Nhân viên Điều khiển, Tiểu đội Trinh sát UAV, Đại đội Trinh sát Cơ giới 1, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.

VI. TỔ XÂY DỰNG

1. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Tổ trưởng.
2. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
3. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
4. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
5. Thuê lực lượng tại cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.

VII. TỔ ĐẢM BẢO AN NINH

1. Cán bộ Công an cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Tổ trưởng.
2. Cán bộ Công an cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
3. Cán bộ Công an cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
4. Chiến sĩ DQTT Ban CHQS cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.
5. Chiến sĩ DQTT Ban CHQS cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.

VIII. TỔ HẬU CẦN

1. Trung tá Huỳnh Đăng Nhứt Khanh, Trợ lý Xe - máy, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ CHQS tỉnh - Tổ trưởng.

2. Thượng úy QNCN Nguyễn Hoàng Bảo, thợ Sửa chữa, Trạm Sửa chữa, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.

3. Thiếu úy QNCN Trương Trọng Vĩ, Nhân viên Bảo quản, Đại đội Kho Vũ khí - Đạn 2, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.

4. Trung úy QNCN Phạm Hữu Nghĩa, Trưởng xe BTR-152, Đại đội Trinh sát Cơ giới 2, Phòng Tham mưu, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.

5. Chiến sĩ DQTT Ban CHQS cấp xã có Nghĩa trang liệt sĩ - Thành viên.

IX. TỔ VẬN CHUYỂN

1. Thiếu tá Đỗ Quốc Thanh, Trợ lý Doanh trại, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ CHQS tỉnh - Tổ trưởng.

2. Đồng chí Đoàn Tiến Phương, chuyên viên, Phòng Người có công, Sở Nội vụ - Thành viên.

3. Thiếu tá QNCN Lâm Giàu, Dược sĩ, Bệnh xá Cơ sở 1, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.

4. Thiếu tá QNCN Đỗ Quốc Việt, Nhân viên Lái xe, Trung đội Vận tải, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.

5. Thiếu tá QNCN Phạm Hồng Hà, Nhân viên Lái xe, Văn phòng, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên.

Tổng số: 38 đồng chí./.